

Số: 73 /2021/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ Hôn nhân gia đình sự thụ lý số 97/2021/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị X, sinh năm 1985

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Đều trú tại số nhà 14, ngõ 151, đường V, khối phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Văn T có hai con chung Nguyễn Thùy D, sinh ngày 13/11/2008 và Nguyễn Văn N, sinh ngày 07/8/2017.

Chị Lê Thị X được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con, anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Thùy Dư và Nguyễn Văn N mỗi cháu, mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 10/2021 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Với phương thức định kỳ hàng tháng, chị X không yêu cầu lãi phạt chậm trả.

“Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Anh Nguyễn Văn T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung:** Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Lê Thị X tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001703 ngày 08/9/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Cẩm Quang, Cẩm Xuyên.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Trần Đức Chính